

## Văn hóa ứng xử của người Việt Nam hiện nay

Lê Thi \*

**Tóm tắt:** Trong xã hội Việt Nam hiện nay, một số người quan niệm đơn giản rằng: ứng xử với người mình giao tiếp thế nào cũng được, nghĩa là lợi ích của mình được bảo đảm và lợi ích của đối tác không bị thiệt thòi. Họ không hiểu rằng phép lịch sự, cách đối nhân xử thế trong các mối quan hệ trong giao tiếp có ý nghĩa quan trọng trong đời sống xã hội. Bài viết tập trung phân tích cách ứng xử có văn hóa hay văn hóa ứng xử của người Việt Nam hiện nay qua câu tục ngữ dân gian “Lời chào cao hơn mâm cỗ”.

**Từ khóa:** Tục ngữ dân gian; Việt Nam; giao tiếp xã hội; văn hóa ứng xử.

### 1. Quan niệm cách ứng xử có văn hóa

“Lời chào cao hơn mâm cỗ” - câu tục ngữ đó là sự đúc kết kinh nghiệm sống của nhân dân ta từ bao đời nay, từ quá khứ đến hiện tại về cách ứng xử có văn hóa và phép lịch sự trong giao tiếp, với cộng đồng xã hội. “Lời chào cao hơn mâm cỗ” là muốn nói đến thái độ ứng xử với họ hàng, hàng xóm, bạn bè của chúng ta còn quý hơn việc mời họ đến nhà dự một bữa cỗ do mình tổ chức.

Ý nghĩa sâu xa của câu tục ngữ đó là giá trị của cách ứng xử giữa người và người còn quý hơn quyền lợi vật chất cụ thể giành cho họ.

Trong xã hội Việt Nam hiện nay, một số người suy nghĩ đơn giản, coi thường phép lịch sự trong giao tiếp. Họ không coi trọng cách ứng xử với người khác, không thấy tác hại của cách nói năng thô tục, quát tháo, gắt gỏng, đặc biệt với cán bộ cấp dưới mình, hay ở nơi đông người. Một số người chỉ vì lợi ích vật chất mà không coi trọng cách ứng xử.

Vậy cách ứng xử có văn hóa trong giao tiếp, và nội dung của nó là gì? Chúng tôi cho rằng:

- Cách ứng xử có văn hóa thể hiện sự hiểu biết về các phong tục, tập quán của đời sống xã hội nơi mình sinh sống. Người có cách ứng xử đúng đắn (được giáo dục, hướng dẫn) phải tuân theo những chuẩn mực nhất định, hành động theo một số quy ước và yêu cầu đã được mọi người coi là thích hợp nhất. Chuẩn mực, quy ước đó chính là nội dung của cách ứng xử có văn hóa, được thể hiện qua phép lịch sự trong giao tiếp hàng ngày, giữa cá nhân và cộng đồng xã hội.

- Cách ứng xử có văn hóa không phải là biểu hiện xã giao, bề ngoài mà chứa đựng những quan niệm đạo đức, văn hóa nhất định. Đó là phương thức cơ bản, nhằm tạo ra sự thoải mái trong quan hệ giao tiếp xã hội, giúp cho mỗi cá nhân gia nhập một cách hài hòa vào đời sống chung.

- Cách ứng xử có văn hóa là một nghệ thuật chung sống. Nó thể hiện việc cần phải làm nhằm thực hiện những quy định của

---

(\*) Giáo sư, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.  
ĐT: 0439436540. Email: lethi62nq@yahoo.com.vn.

nền văn minh nhân loại về mặt đạo đức.

- Cách ứng xử có văn hóa trong giao tiếp không phải là cố định, mà thay đổi theo thời đại, theo các nền văn hóa khác nhau.

Biểu hiện cách ứng xử có văn hóa không có tính toàn cầu, mà luôn thay đổi. Những luật tục và quy ước của nó thay đổi từ thời kỳ lịch sử này sang thời kỳ lịch sử khác, từ nước này hay nước khác, từ môi trường xã hội này sang môi trường xã hội khác. Chúng thấm đượm những đặc điểm văn hóa lịch sử của từng dân tộc.

Sự chuyên biến của phép lịch sự cũng như cách ứng xử có văn hóa gắn liền với sự thay đổi của xã hội. Ví dụ, cách giao tiếp giữa nam, nữ ở Việt Nam trước đây khác hẳn ngày nay. Trong thời kỳ phong kiến, nam nữ không được gặp nhau, nói chuyện với nhau nếu không phải họ hàng ruột thịt. “Nam nữ thụ thụ bất tương thân”. Người phụ nữ khi nói chuyện với người lạ, đặc biệt là nam giới, ngay cả khi đã lập gia đình, phải cúi đầu e lệ, nói ít, và không được cười tự nhiên. Ngày nay nam nữ bình đẳng, dân chủ trong giao tiếp với nhau.

Ví dụ trên chứng tỏ cách ứng xử có văn hóa phép lịch sự trong giao tiếp đã thay đổi; nhưng liên quan đến việc thực hành chào hỏi, đi đứng, ăn mặc, chuyện trò, vẫn thể hiện sự tôn trọng lẫn nhau trong giao tiếp xã hội. Vì vậy, vẫn tồn tại những giá trị cơ bản, một số nguyên tắc cơ bản xuyên suốt các thời kỳ lịch sử của văn minh nhân loại.

Ngày nay ý thức dân chủ thấm sâu vào cách ứng xử, phép lịch sự trong giao tiếp của nhân dân ta. Qua cách đối xử lịch sự người ta tỏ thái độ kính trọng cấp trên, nhưng cần nhắc lại rằng những kẻ dưới, những người dân bình thường, hay các vị lãnh đạo, các ông chủ hay các đồng nghiệp trong công việc đều bình đẳng, với sự nhìn

nhận và tôn trọng lẫn nhau. Trách nhiệm cá nhân và quyền công dân rõ ràng, nam, nữ, già, trẻ, giàu, nghèo đều bình đẳng về trách nhiệm và quyền lợi trước cộng đồng xã hội.

Nhìn một cách tổng thể người ta không tạo ra những luật lệ mới mà ứng dụng nhiều điều còn phù hợp với hoàn cảnh mới dưới những hình thức mới.

Với phép lịch sự trong giao tiếp, việc thực hiện có thể thay đổi, nhưng tư tưởng cơ bản của nó vẫn tồn tại, vẫn phải bảo đảm sự cân bằng, sự qua lại giữa các mối quan hệ xã hội.

Sự tồn tại một nghệ thuật sống nhất định qua các thời kỳ lịch sử, có thể coi đó là triết lý của phép lịch sự, trong mọi trường hợp nó không thay đổi. Cách ứng xử có văn hóa vẫn tuân theo một số nguyên tắc cơ bản. Tuy có sự khác nhau ở các hình thức biểu hiện, theo sự biến động và đa dạng của nền văn hóa, sự đa dạng trong thực tiễn, nhưng vẫn tồn tại những nguyên tắc giống nhau trong các nền văn hóa khác nhau. Để đảm bảo trật tự xã hội, bất cứ xã hội nào cũng phải xây dựng sự cân xứng (cân bằng), sự trao đổi qua lại và sự quan tâm lẫn nhau trong các quan hệ giao tiếp. Phép lịch sự đích thực được người ta coi trọng và tiếp tục phát triển, đó là sự kính trọng người khác gắn với sự tự trọng bản thân.

- Cách ứng xử có văn hóa của mỗi cá nhân trong giao tiếp xã hội được gắn với nền văn minh của từng thời đại và đặc điểm văn hóa của từng dân tộc, khu vực dân cư. Các biểu hiện của cách ứng xử mang tính dân tộc, tính giai cấp, giới tính, tuổi tác... Nó cũng chịu ảnh hưởng của nghề nghiệp, địa vị xã hội và cũng mang đặc điểm cá tính của mỗi người.

- Cách ứng xử có văn hóa thể hiện sự tôn trọng người khác và sự tự trọng bản thân.

Qua đó nó giúp cá nhân hòa đồng vào xã hội tạo sự công bằng nhằm ổn định trật tự xã hội. Các quan hệ giao tiếp diễn ra trong sự trao đổi cân bằng và sự quan tâm lẫn nhau.

Phép lịch sự trong việc ứng xử là phương thức cơ bản để điều chỉnh cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Nó thể hiện sự cần thiết tuân theo các quy định của nền văn minh nhân loại trong suốt chiều dài lịch sử.

- Cách ứng xử có văn hóa trong giao tiếp không chỉ là một nghệ thuật chung sống, mà còn thể hiện các nguyên tắc đạo đức xã hội, một loại đạo đức đặc biệt về các quan hệ xã hội. Đó không phải là sự áp đặt từ bên ngoài mà là sự hòa nhập tự nguyện của chúng ta vào đời sống xã hội nói chung.

Việc thực hiện các quy tắc đạo đức đã diễn ra trong một quá trình nội tâm hóa. Ví dụ, từ việc học tập đạo đức, như phải biết ơn cha mẹ, kính trọng thầy cô giáo, đối xử tốt với bạn bè, v.v. dần dần chúng ta biết sống một cách tự giác theo những quy tắc đạo đức đó.

- Cách ứng xử có văn hóa không thể bó hẹp vào một hệ thống những quy tắc và lễ thói ứng xử xã hội có tính hình thức và phiến diện, ít nhiều độc đoán. Trái lại nó xuất phát từ những cảm xúc cá nhân, sự tôn trọng bản thân trong mối quan hệ với người khác. Nó được xây dựng trên cơ sở những nguyên tắc và những giá trị đáp ứng những yêu cầu cơ bản nhất của đời sống xã hội. Do đó nó lôi cuốn, thuyết phục mọi người hành động theo những nguyên tắc ứng xử cần thiết.

“Lời nói chẳng mất tiền mua

Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau”.

Câu nói đó cũng nói lên cách ứng xử có văn hóa trong giao tiếp với cộng đồng xã hội. Câu nói không phải khuyên chúng ta phải nịnh hót đối tác mình giao tiếp để được việc có lợi cho mình. Đó là lời khuyên

chúng ta cùng với nội dung cân trao đổi với một đối tác nhiều khi rất phức tạp, khó khăn, chúng ta cần nói năng từ tốn, để họ hiểu ý mình, từng bước thuyết phục họ.

Lựa lời mà nói không phải là sự giả dối mà giữ được phép lịch sự tối thiểu trong giao tiếp. Chúng ta cần sử dụng những từ nhẹ nhàng, không thô bạo, khiến đối tác có thể chấp nhận được. Cần hiểu rằng nhiều khi thiếu phép lịch sự trong giao tiếp chúng ta sẽ tự làm hỏng việc. Đối tác giao tiếp sẽ khó chịu, tức tối, muốn chấm dứt ngay chuyện làm ăn, giao dịch với chúng ta không cần biết đúng hay sai.

- Cách ứng xử có văn hóa đòi hỏi chúng ta phải tự hiểu mình và biết người:

“Ai ơi chớ vội cười nhau

Cười người hôm trước, hôm sau người cười.

Thử sờ lên gáy xem xa hay gần

Ngẫm mình cho kỹ trước khi cười người”.

Hiểu mình đòi hỏi chúng ta phải có cái nhìn trung thực, khách quan về bản thân. Nhận rõ nhược điểm, thói xấu của mình, không nguy biện để phủ nhận điểm yếu kém của mình. Đồng thời cần đánh giá đúng, không quá đề cao những ưu điểm, khả năng của mình.

Biết người đòi hỏi chúng ta có cái nhìn khách quan, thận trọng, sáng suốt. Cần đánh giá đúng ưu điểm và nhược điểm của đối tác mình đang giao tiếp, chỗ mạnh, chỗ yếu, đạo đức, cá tính, khả năng chuyên môn của họ, kể cả hoàn cảnh gia đình, mức sống cụ thể của họ.

Việc nhận xét người khác phải thận trọng, không chủ quan, đặc biệt khi chúng ta chưa hiểu rõ hoạt động của họ. Từ đó, dễ dẫn tới những va chạm không đạt mục đích của mình là thành tâm muốn giúp đỡ người khác, người thân, bạn bè, sửa chữa những khuyết điểm của họ.

Muốn biết người một cách đúng đắn, cần biết lắng nghe và quan sát họ. Từ đó hình thành các mối quan hệ gắn bó giữa người với người lâu dài, bền chặt, cả về lý trí và tình cảm.

Hiểu mình, biết người tạo thuận lợi cho việc xây dựng sự đồng thuận, đem lại lợi ích cho cả hai bên. Hiểu mình, biết người giúp cho việc phát huy được tiềm năng, chỗ mạnh riêng của từng cá nhân, làm phong phú thêm cuộc sống chung, đóng góp được nhiều hơn cho xã hội qua giao tiếp trong cộng đồng.

Hiểu mình, biết người là triết lý nhân sinh, có ý nghĩa thực tiễn, nhằm xây dựng cách ứng xử có văn hóa, tạo sự đồng thuận trong cuộc sống chung, đem lại lợi ích và tiến bộ cho mỗi cá nhân và cho cả cộng đồng xã hội.

## **2. Cách ứng xử có văn hóa trong giao tiếp của người Việt Nam hiện nay**

Cách ứng xử có văn hóa, phép lịch sự trong giao tiếp là cần thiết trong đời sống xã hội Việt Nam. Đó là những biểu hiện tốt đẹp của lối sống chung, của ý thức tôn trọng lẫn nhau, là sự trao đổi cân bằng và sự quan tâm giữa người với người trong gia đình và ngoài cộng đồng xã hội. Phép lịch sự trong việc ứng xử là một sự tổng hợp các nghi thức được biểu hiện ra trong giao tiếp, nhưng không phải là những ứng xử một cách máy móc, mà là những việc làm, lời ăn tiếng nói linh hoạt, nhiều vẻ gắn với từng hoàn cảnh, từng môi trường cụ thể và tùy theo đối tác gặp gỡ.

Cách ứng xử có tình, có nghĩa là phù hợp với phong cách, lối sống của người Việt Nam. Mối quan hệ giữa người với người trở nên đẹp đẽ, nhẹ nhàng hơn, từ thái độ tôn trọng người khác, biết người biết ta: “Điều gì ta không muốn thì người chớ làm”.

Ông cha ta đã khẳng định sự cần thiết của những quan hệ qua lại lẫn nhau tốt đẹp. “Có đi có lại mới toại lòng nhau”. Anh chào tôi thì tôi phải đáp lại. Người ta đối xử với mình tốt thì mình không thể quên được tình nghĩa đó và tìm cách đáp ứng lại dù là nhỏ mọn.

Để đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước Việt Nam trong thời đại mới, cần cố vũ, phát huy cách ứng xử có văn hóa rộng rãi trong các tầng lớp nhân dân nước ta. Hành vi ứng xử có văn hóa của mỗi cá nhân là khác nhau, nó được hình thành qua quá trình học tập, rèn luyện và trưởng thành của mỗi cá nhân đó trong một môi trường gia đình và xã hội nhất định. Điều này đòi hỏi sự quan tâm, giáo dục, hướng dẫn, từ trẻ nhỏ đến người lớn, từ trong gia đình đến nhà trường và cộng đồng dân cư:

- *Thứ nhất*, trong gia đình, văn hóa ứng xử được cha ông ta đặc biệt coi trọng. Gia đình phải có gia giáo, gia lễ, gia pháp, gia phong mà mỗi người trong gia đình phải tuân thủ hết sức nghiêm ngặt.

- *Thứ hai*, trong nhà trường, trường học là nơi rèn đức, rèn tài của người học sinh. Trong môi trường này, mỗi học sinh phải luôn ý thức rõ về bản phận, trách nhiệm với thầy cô, bạn bè và các mối quan hệ khác.

Tóm lại, chúng ta cần nhận thức rõ ý nghĩa câu tục ngữ: “Lời chào cao hơn mâm cỗ” của ông cha ta đã để lại và tiếp tục thực hiện một cách tốt hơn, đặc biệt khi Việt Nam đang hòa nhập với việc giao lưu quốc tế. Trong thời đại ngày nay, việc giao dịch không chỉ giữa nhân dân trong nước mà còn với đông đảo cư dân của nhiều nước trên thế giới. Khi họ hiểu nếp sống của chúng ta và quý trọng nhân dân ta, thì ngày càng muốn hợp tác làm ăn và giao lưu văn hóa với Việt Nam.

